

KẾ HOẠCH

triển khai Kết luận 61-KL/TW của Ban bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ Thông báo số 01-TB/BCĐ ngày 19 tháng 10 năm 2021 của BCĐ thực hiện đề án 61 về phân công nhiệm vụ thành viên BCĐ thực hiện đề án 61 của tỉnh theo dõi, phụ trách địa bàn.

Căn cứ Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 17 tháng 02 năm 2022 của BCĐ thực hiện đề án 61 về Kiểm tra kết quả thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của Ban bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Căn cứ Công văn số 1972-CV/HND ngày 11 tháng 3 năm 2022 của BCH Hội nông dân tỉnh Gia Lai về dự kiến thời gian kiểm tra Kết luận số 61-KL/TW và Quyết định số 673/QĐ-TTg.

Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) lập kế hoạch như sau:

I. Mục đích

- Phổ biến, quán triệt Kết luận số 61-KL/TW của Ban bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ năm 2022.

- Hỗ trợ Hội nông dân các địa phương xây dựng nhãn hiệu; ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới gắn với nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP); triển khai các nhiệm vụ KH&CN, góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

- Phối hợp HND tỉnh triển khai các nội dung tại Chương trình số 1473/CTrPHKH-SKHCN-HND ngày 07 tháng 12 năm 2021 và Kế hoạch số 169/KH-SKHCN-HND ngày 13 tháng 3 năm 2022.

II. Nội dung thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của Ban bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

1. Tuyên truyền các mô hình, các điển hình tiên tiến của các đơn vị địa phương trong và ngoài tỉnh về ứng dụng các tiến bộ KH&CN vào thực tiễn sản xuất.

2. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch phối hợp đã ký kết với HND. Qua đó nhằm nâng cao kiến thức về khoa học kỹ thuật giúp Hội nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao đời sống trong thời gian đến.

3. Hướng dẫn Hội nông dân đề xuất đặt hàng và tham gia các chương trình, đề tài, dự án, nhiệm vụ trong đó ưu tiên các giống cây trồng năng suất cao, chất

lượng tốt, kháng sâu bệnh, thích ứng với biến đổi khí hậu vào sản xuất; Từng bước hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp theo hướng chuyên canh phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội từng vùng; Triển khai các mô hình ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao nhằm tăng năng suất, chất lượng và tăng sức cạnh tranh trên thị trường các sản phẩm nông nghiệp, ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu,...

4. Hỗ trợ Hội nông dân, các tổ chức cá nhân xây dựng, tạo lập lập quyền, khai thác và phát triển giá trị thương mại và bảo vệ tài sản trí tuệ. Trong đó ưu tiên hỗ trợ các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù, sản phẩm lợi thế có tiềm năng xuất khẩu; Đẩy mạnh, phát huy vai trò của điểm tư vấn xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu của Sở để hỗ trợ, hướng dẫn các địa phương, doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân,... trong việc xây dựng hồ sơ, thủ tục xác lập quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm.

5. Hỗ trợ Hội nông dân, các địa phương, doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân nâng cao năng suất, chất lượng đối với các sản phẩm nhằm tăng sức cạnh tranh trên thị trường thông qua các công cụ về nâng cao năng suất, chất lượng, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia và quốc tế, truy xuất nguồn gốc.

6. Tiên hành thu thập thông tin cơ sở dữ liệu về KH&CN để chuyển giao, hỗ trợ cho Hội nông dân, các tổ chức cá nhân, hợp tác xã, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

III. Nhiệm vụ triển khai Kết luận số 61-KL/TW của Ban bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

1. Văn phòng Sở

Phối hợp với Phòng Quản lý Khoa học theo dõi, báo cáo kết quả triển khai Kết luận số 61-KL/TW của Ban bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2. Phòng Quản lý Khoa học

- Làm đầu mối tham mưu Lãnh đạo Sở đề nghị các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để phối hợp, hỗ trợ Hội nông dân và các đơn vị trong thời gian đến.

- Chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị tham mưu kế hoạch làm việc với huyện Ia Grai và Đức Cơ; Chuẩn bị các nội dung phục vụ Lãnh đạo Sở tham gia đoàn kiểm tra của BCD thực hiện đề án 61.

3. Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ

Hỗ trợ Hội nông dân và các đơn vị xây dựng, tạo lập, khai thác và phát triển giá trị thương mại và bảo vệ tài sản trí tuệ. Trong đó ưu tiên hỗ trợ các sản phẩm OCOP; các sản phẩm nông nghiệp chủ lực; Ưu tiên đối với các sản phẩm, dịch vụ là kết quả nghiên cứu khoa học, sản phẩm làng nghề, sáng kiến, sáng chế được ứng dụng rộng rãi, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao; Tham gia các hội thảo trình diễn kết nối cung cầu công nghệ; giới thiệu các ứng dụng khoa

học và kỹ thuật mới, tiên tiến; hỗ trợ các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn tham gia các hội thảo, hội chợ do ngành KH&CN tổ chức trong và ngoài tỉnh.

4. Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

- Hướng dẫn xây dựng, tiếp nhận công bố tiêu chuẩn chất lượng, hợp chuẩn, hợp quy các sản phẩm hàng hóa.

- Hỗ trợ Hội nông dân trong hoạt động tư vấn, hướng dẫn đăng ký mã số mã vạch nhằm tăng cường công tác truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm.

5. Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ

- Thông tin đến các đơn vị trong và ngoài tỉnh về chức năng của Trung tâm đã được Cục Trồng trọt cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chức năng đối với ngành nông nghiệp trong lĩnh vực sản phẩm trồng trọt được sản xuất, sơ chế phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11892-1:2017 Thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP) - Phần 1: Trồng trọt.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin KH&CN nhằm phổ biến các tiến bộ KH&CN đến HND và các đơn vị phục vụ phát triển sản xuất trên địa bàn tỉnh trong thời gian đến; Chuyển giao các ứng dụng khoa học kỹ thuật, các quy trình công nghệ cho HND để áp dụng vào sản xuất và đời sống.

6. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Hướng dẫn, hỗ trợ Hội nông dân trong lĩnh vực kiểm định, hiệu chuẩn các phương tiện đo, phân tích thử nghiệm chất lượng sản phẩm hàng hóa trong các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng các phòng, đơn vị bám sát chức năng, nhiệm vụ tích cực chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch này, báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Phòng Quản lý Khoa học để tổng hợp theo yêu cầu của Giám đốc Sở.

2. Phòng Quản lý Khoa học có trách nhiệm đôn đốc các phòng, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là kế hoạch của Sở Khoa học và Công nghệ về triển khai Kết luận số 61-KL/TW của Ban bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, QLKH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Ngọc Cường